BỘ CÔNG THƯƠNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4480 /QĐ-BCT	*Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2014*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quản lý chất lượng thép sản xuất trong nước và thép nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 44/2013/TTLT-BCT-BKHCN ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công Thương và Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về quản lý chất lượng thép sản xuất trong nước và thép nhập khẩu.

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Vụ Công nghiệp nặng và Vụ trưởng Vụ Pháp chế Bộ Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quản lý chất lượng thép sản xuất trong nước và thép nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2014.

Điều 3. Vụ trưởng các Vụ: Khoa học và Công nghệ, Công nghiệp nặng, Pháp chế và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Bộ;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- Lưu: VT, PC, KHCN.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Hồ Thị Kim Thoa

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhap

PHỤ LỤC

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4480 /QĐ-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quản lý chất lượng thép sản xuất trong nước và thép nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương

STT	Tên thủ tục hành	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Thủ tục cấp Quyết định chỉ định phòng thử nghiệp chất lượng thép	Chỉ định thử nghiệm chất lượng thép	Bộ Công Thương
2	Thủ tục cấp Quyết định kiểm tra chất lượng thép nhập khẩu tại nguồn (tại nước xuất khẩu)	Kiểm tra chất lượng thép nhập khẩu tại nguồn	Bộ Công Thương
3	Thủ tục cấp Quyết định miễn giảm kiểm tra chất lượng thép theo lô hàng hóa	Kiểm tra chất lượng thép nhập khẩu theo lô hàng hóa	Bộ Công Thương
4	Thủ tục cấp bản xác nhận đăng ký năng lực sản xuất, nhu cầu và mục tiêu sử dụng thép quy định tại Phụ lục II của Thông tư liên tịch số 44/2013/TTLT-BCT-BKHCN	Xác nhận đăng ký năng lực sản xuất, nhu cầu và mục tiêu sử dụng thép	Bộ Công Thương

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

1. Thủ tục cấp Quyết định chỉ định phòng thử nghiệp chất lượng thép

a) Trình tự thực hiện

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ (gửi qua đường bưu điện) đến Bộ Công Thương; địa chỉ: 54 Hai Bà Trưng, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- Bộ Công Thương kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ. Trong thời hạn không quá ba mươi (30) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Bộ Công Thương tiến hành xem xét hồ sơ, thực hiện đánh giá năng lực thực tế tại cơ sở (nếu cần) và ra quyết định chỉ định tổ chức thử nghiệm chất lượng thép. Thời hạn hiệu lực của quyết định chỉ định không quá 03 năm.

- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ hoặc không đồng ý cấp phép, Bộ Công Thương sẽ thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để hoàn chỉnh hồ sơ hoặc nêu rõ lý do không chỉ định.

b) Cách thức thực hiện: Qua đường bưu điện

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Giấy đăng ký chỉ định đánh giá sự phù hợp theo mẫu quy định tại Thông tư số 09/2009/TT-BKHCN ban hành ngày 08 tháng 4 năm 2009;

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký lĩnh vực hoạt động thử nghiệm;

- Danh sách thử nghiệm viên đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Thông tư số 09/2009/TT-BKHCN;

- Danh mục tài liệu kỹ thuật, tiêu chuẩn và quy trình thử nghiệm tương ứng với sản phẩm, hàng hóa, quá trình, môi trường đăng ký chỉ định theo quy định tại Thông tư số 09/2009/TT-BKHCN;

- Mẫu Phiếu kết quả thử nghiệm;

- Các tài liệu chứng minh việc đáp ứng yêu cầu khác theo quy định (nếu có);

- Chứng chỉ công nhận năng lực thử nghiệm do tổ chức công nhận cấp (nếu có);

- Kết quả hoạt động thử nghiệm đã thực hiện trong lĩnh vực đăng ký của một năm gần nhất (nếu có).;

- Số lượng: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: (30) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức thử nghiệm có nhu cầu đăng ký được chỉ định thử nghiệm chất lượng thép.

f) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.com

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Công Thương

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Vụ Khoa học và Công nghệ - Bộ Công Thương

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định chỉ định tổ chức thử nghiệm chất lượng thép của Bộ Công Thương.

h) Lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Có.

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Thông tư liên tịch số 44/2013/TTLT-BCT-BKHCN ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2014 quy định về quản lý chất lượng thép sản xuất trong nước và thép nhập khẩu.

2. Thủ tục cấp Quyết định kiểm tra chất lượng thép tại nước xuất khẩu (kiểm tra tại nguồn)

a) Trình tự thực hiện

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ (gửi qua đường bưu điện) đến Bộ Công Thương; địa chỉ: 54 Hai Bà Trưng, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- Sau khi tiếp nhận đầy đủ Hồ sơ theo qui định, Bộ Công Thương thông báo cho Tổ chức, cá nhân nhập khẩu biết để chuyển 01 Bộ Hồ sơ cho Tổ chức Chứng nhận/Giám định được chỉ định. Tổ chức Chứng nhận/Tổ chức Giám định được chỉ định căn cứ vào Hồ sơ đăng ký kiểm tra để lên kế hoạch kiểm tra và trình Bộ Công Thương phê duyệt. Sau khi phê duyệt kế hoạch kiểm tra, trong thời gian 20 ngày làm việc, Bộ Công Thương sẽ ban hành quyết định thành lập đoàn kiểm tra với các thành viên theo qui định của Thông tư liên tịch số 44/2013/TTLT-BCT-BKHCN.

- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, Bộ thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để hoàn chỉnh hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Qua đường bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Đơn xin đăng ký kiểm tra tại nguồn đính kèm danh mục các loại sản phẩm đăng ký kiểm tra tại nguồn và tiêu chuẩn áp dụng cho các loại sản phẩm này; tên, địa chỉ, địa chỉ website, thông tin khái quát của nhà máy kiểm tra.

- Công văn mời của Nhà máy sản xuất thép đăng ký kiểm tra tại nguồn có cam kết chấp thuận bố trí cho Đoàn đánh giá đến kiểm tra tại các dây chuyền sản xuất, cung cấp quy trình công nghệ, quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm, thiết bị, chấp thuận cho lấy mẫu thử nghiệm đối với các sản phẩm

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapL

thuộc danh mục sản phẩm đăng ký kiểm tra và cung cấp đầy đủ các tài liệu có liên quan khác khi có yêu cầu của Đoàn;

- Tài liệu kỹ thuật (catalogue) của sản phẩm trong đó có mô tả rõ tên gọi, qui cách, các chỉ tiêu chất lượng, mức qui định của tiêu chuẩn áp dụng;

- Hệ thống quản lý chất lượng đang áp dụng đính kèm các chứng chỉ công nhận, tài liệu về hệ thống quản lý chất lượng của nhà máy (nếu có);

- Sơ đồ tổ chức bộ máy (Hồ sơ pháp nhân, cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp);

- Sơ đồ quy trình sản xuất các loại sản phẩm đăng ký kiểm tra chất lượng tại nguồn;

- Quy trình kiểm soát chất lượng quá trình sản xuất (từ đầu vào đến khi hình thành sản phẩm bao gồm cả quá trình bao gói, xếp dỡ, lưu kho và vận chuyển sản phẩm);

- Danh sách các thiết bị thử nghiệm đang sử dụng trong việc kiểm soát chất lượng sản phẩm tại nhà máy sản xuất; tình trạng hiệu chuẩn/kiểm định và giấy chứng nhận hiệu chuẩn/kiểm định của các thiết bị thử nghiệm;

- Một bản photocopy cho các loại tiêu chuẩn khai báo áp dụng cho các loại sản phẩm đăng ký kiểm tra tại nguồn;

- Giấy chứng nhận chất lượng (Mill Test Certificate) cho từng loại sản phẩm đăng ký kiểm tra tại nguồn;

- Nhãn của sản phẩm;

- Kế hoạch dự kiến ngày bắt đầu thực hiện công tác kiểm tra;

- Số lượng: 04 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: Tối thiểu là 45 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (*Chưa bao gồm thời gian hoàn thiện Hồ sơ, Thử nghiệm tại phòng thử nghiệm được chỉ định*).

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân nhập khẩu thép.

f) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Công Thương

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Vụ Khoa học và Công nghệ - Bộ Công Thương

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Vụ Công nghiệp nặng - Bộ Công Thương

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.com

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định miễn kiểm tra chất lượng thép trong 03 năm.

h) Lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Thông tư liên tịch số 44/2013/TTLT-BCT-BKHCN ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2014 quy định về quản lý chất lượng thép sản xuất trong nước và thép nhập khẩu.

3. Thủ tục cấp Quyết định miễn, giảm kiểm tra chất lượng thép theo lô hàng hóa

a) Trình tự thực hiện

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ (gửi qua đường bưu điện) đến Bộ Công Thương; địa chỉ: 54 Hai Bà Trưng, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- Sau khi nhận đầy đủ Hồ sơ hợp lệ, trong khoảng thời gian (10) ngày làm việc, Bộ Công Thương sẽ xem xét, trả lời việc miễn, giảm kiểm tra chất lượng thép nhập khẩu.

- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, Bộ thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để hoàn chỉnh hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Qua đường bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Đơn đề nghị miễn, giảm kiểm tra chất lượng;

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 01 bản (có đóng dấu sao y bản chính của tổ chức, cá nhân);

- Hợp đồng nhập khẩu hàng hóa: 01 bản (có đóng dấu sao y bản chính của tổ chức, cá nhân);

- Vận đơn (3 lần nhập khẩu trước): 03 bản (có đóng dấu sao y bản chính của tổ chức, cá nhân);

- Chứng chỉ chất lượng: 01 bản (có đóng dấu sao y bản chính của tổ chức, cá nhân).

- Số lượng: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: (10) mười ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân nhập khẩu thép.

f) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Công Thương

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.com

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Vụ Khoa học và Công nghệ - Bộ Công Thương

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định miễn kiểm tra chất lượng thép.

h) Lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Đối với sản phẩm thép do cùng một người sản xuất với khối lượng lần sau không vượt quá trung bình của 3 lần nhập khẩu trước thì sau 3 lần kiểm tra chất lượng liên tiếp, nếu đạt yêu cầu thì được miễn, giảm kiểm tra và chỉ thực hiện kiểm tra xác suất. Nếu lô hàng không đảm bảo chất lượng thì tiến hành kiểm tra theo trình tự, thủ tục quy định.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Thông tư liên tịch số 44/2013/TTLT-BCT-BKHCN ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2014 quy định về quản lý chất lượng thép sản xuất trong nước và thép nhập khẩu.

4. Thủ tục cấp bản xác nhận đăng ký năng lực sản xuất, nhu cầu và mục tiêu sử dụng thép quy định tại Phụ lục II của Thông tư liên tịch số 44/2013/TTLT-BCT-BKHCN

a) Trình tự thực hiện:

- Các Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị xác nhận năng lực sản xuất, nhu cầu sử dụng và mục tiêu sử dụng thép tại Phụ lục II làm nguyên liệu để sản xuất đến Bộ Công Thương, địa chỉ: 54 Hai Bà Trưng, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- Bộ Công Thương kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ; thực hiện xem xét hồ sơ và xác nhận đăng ký năng lực sản xuất, nhu cầu sử dụng và mục tiêu sử dụng thép để làm nguyên liệu sản xuất.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Giấy đề nghị xác nhận năng lực sản xuất, nhu cầu sử dụng và mục tiêu sử dụng thép làm nguyên liệu để sản xuất;

- Bản sao Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

- Thuyết minh cơ sở vật chất (diện tích nhà xưởng, kho bãi, dây chuyền công nghệ), năng lực sản xuất của doanh nghiệp, chủng loại sản phẩm và nhu cầu nhập khẩu thép làm nguyên liệu sản xuất.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.com

d) Thời hạn giải quyết:

- Trong thời hạn không quá 20 ngày làm việc, Bộ Công Thương thực hiện việc tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ, phân công nhiệm vụ, thẩm định hồ sơ, xác nhận và phát hành văn bản xác nhận đăng ký năng lực sản xuất, nhu cầu sử dụng và mục tiêu sử dụng thép làm nguyên liệu để sản xuất. (Chưa bao gồm thời gian hoàn thiện hồ sơ và thời gian thẩm tra thực tế tại cơ sở).

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc cần thiết phải thẩm tra thực tế tại cơ sở, Bộ Công Thương sẽ gửi thông báo bằng văn bản qua đường bưu điện hoặc trực tiếp.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân sử dụng thép quy định tại Phụ lục II của Thông tư.

f) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Công Thương

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Vụ Công nghiệp nặng - Bộ Công Thương.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản xác nhận đăng ký năng lực sản xuất, nhu cầu sử dụng và mục tiêu sử dụng thép làm nguyên liệu để sản xuất.

h) Lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Có.

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Các Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị xác nhận năng lực sản xuất, nhu cầu sử dụng và mục tiêu sử dụng thép quy định tại Phụ lục II làm nguyên liệu để sản xuất.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Thông tư liên tịch số 44/2013/TTLT-BCT-BKHCN ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2014 quy định về quản lý chất lượng thép sản xuất trong nước và thép nhập khẩu.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.com